

## **Phần V**

# **CHẾT & TÁI SINH**

## **NỘI DUNG**

- 1. Sự Khác Nhau Giữa Tái Sinh và Đầu Thai*
- 2. Tái Sinh Diễn Ra Như Thế nào*
- 3. Thức Kết Nối Lại hay Thức Tái Sinh.*
- 4. Những Kiểu Chết*
- 5. Những Đối Tượng Hiện Diện Trong Tâm Trước Lúc Chết*
- 6. Năm Viễn Cảnh của Một Người Sắp Chết*
- 7. Thức Đang Chết hay Thức Khi Chết*
- 8. Những Kiểu (Tái) Sinh*
- 9. Bốn Cảnh Giới hay Những Cõi Hiện Hữu*
- 10. Sách & Tài Liệu Tham Khảo*

## I

### Sự Khác Nhau Giữa Tái Sinh & Đầu Thai

Mọi tôn giáo đều tin rằng có sự sống sau khi chết, tức có kiếp sau của một ‘linh hồn’ thật sự. Học thuyết Phật giáo nên được phân biệt với ý nghĩa ‘chuyển kiếp’ hay ‘đầu thai kiếp sau’ theo ý nghĩa có ‘linh hồn’ thường hằng dịch chuyển từ đời này qua đời khác, như là do Thượng Đế sắp đặt hoặc như là một linh hồn tối thượng hay một linh hồn phổ quát – còn được gọi là đại ngã (*param-atma*).

Phật giáo không tin vào bất kỳ dạng chuyển ‘linh hồn’ nào như vậy. Theo Phật giáo thì không có gì thoát ra khỏi một thể xác và chui vào một thể xác khác. Mọi sự vật, hiện tượng đều diễn ra theo quy luật Duyên Khởi (*Paticca Samuppada*). Mọi sự vật xảy ra, xuất hiện hay tồn tại đều do những sự vật khác trước đó tạo điều-kiện (duyên) mà có, rồi đến khi chúng xuất hiện chúng lại là điều-kiện (duyên) để sinh ra những sự vật khác.

Trong học thuyết Duyên Khởi, Đức Phật đã giảng giải rằng **Dục-vọng** (ái) làm khởi sinh **Dính-Chấp** (thủ), rồi do có sự **Dính Chấp** nên dẫn đến sự **Trở Thành** (tức sự hiện-hữu: là sự liên tục của quá trình sự sống bị tác động bởi Nghiệp) và cuối cùng dẫn đến sự **Sinh-Ra**. Dục-vọng của một người sắp chết hay đang chết cũng làm khởi sinh sự Dính-Chấp và dẫn đến sự liên tục của quá trình sự sống là Trở Thành thông qua Nghiệp, tức do mang Nghiệp hay Nghiệp Hữu (*kamma-bhava*), và cuối cùng tạo nên sự Sinh, mà ta hay gọi là **Tái Sinh**. Điều này tương đồng và trùng khớp với cách diễn tả của Diệu Đế Thứ Hai (Nguồn Gốc của sự Khổ) cho rằng chính Dục-vọng đã dẫn đến tạo thành một ‘thực thể’ sống hay

một ‘con người’ mới được cấu tạo bằng Năm Uẩn bị dính-chấp chính là “Khổ”.

(Quá trình Sinh-ra là theo trình tự thuyết Duyên Khởi là như vậy, Phật giáo không tin có một linh hồn thường hằng bất biến trong mỗi chúng ta hay mỗi chúng sinh, vì những tổ hợp Uẩn cấu tạo nên thân và tâm chúng ta thì biến đổi liên tục, không ngừng, trong từng khoảnh khắc (sát-na), nên không thể có một ‘linh hồn’ nào cố định không thay đổi. Và khi đã có **không có một linh hồn cố định**, thì không có linh hồn nào chuyển kiếp hay ‘đầu thai’ vào trong một xác thân mới theo cách nghĩ của những tôn giáo theo thuyết linh hồn khác).

## II

### Sự Tái Sinh Diễn Ra Như Thế nào

Bắt đầu từ khái niệm một ‘con người’, Đức Phật đã dạy rằng “mâm mống” của sự sống được “gieo trồng” chỉ khi nào có đủ **3 điều kiện**: Mẹ, Cha hợp duyên, đây là giai đoạn có mẹ (trứng chín) và một “sự hiện-hữu chuẩn bị được sinh ra”, nó đã trở thành, đã ‘hiện thành’, đã chết ở đâu đó, hay vừa kết thúc sự sống ở đâu đó. Chứ không nên hiểu theo nghĩa là ‘một người’ hay ‘một linh hồn’ đang chờ trứng và tinh trùng giao phối và rồi ‘chui’ vào đó để đầu thai”.

Yếu tố người Cha chỉ cung cấp cho chúng ta **vật chất vệ tinh** trong quá trình tái sinh. Nhưng điều này không có nghĩa mọi loài chúng sinh đều cần phải có yếu tố cha mới sinh ra được, bởi vì có nhiều loài được sinh ra một cách tự nhiên, tùy theo Nghiệp.

“Chết”, theo đạo Phật, là một sự ngưng lại, sự chấm dứt của một đời sống “sinh-vật-lý” của một ‘cá thể’ chúng sinh. Sự chết diễn ra bằng việc chấm dứt căn mạng sống (*jivitindriya*, mạng căn), nhiệt và thức. Cái chết không phải là một sự hủy diệt hoàn toàn của một sự sống, mặc dù thời gian sống hay ‘mạng sống’ đã đến lúc chết, tuy nhiên nguồn lực đã “chạy” hay “duy trì” sự sống đó vẫn còn chứ không bị hủy diệt hay chấm dứt.

Khi cái “chết” đang xảy ra, một tiến trình Tâm mới được gọi là **Thức Tái Sinh** (*patisandhi citta*) được xúc tiến (duyên) bởi **Nghiệp Sản Sinh**, tức Nghiệp Hữu (*kamma-bhava*), tức tiến trình trở thành hiện-hữu, cùng khởi sinh với 3 nhóm vật chất (sắc uẩn) do nghiệp tạo ra và hình thành là **thân, giống**

và **co-sở tiếp-xúc** (chỗ dựa của Thức). Tất cả chúng làm điều-kiện (duyên) làm khởi sinh những tiến trình vật chất và tinh thần (danh-sắc) trong noãn trứng, bây giờ theo nghĩa truyền thống hay gọi là một ‘con người’ đã hiện diện trong bào thai. Thức Tái Sinh và 3 nhóm vật chất (sắc uẩn) do nghiệp tạo ra đó được gọi chung là: “**con người sắp được sinh ra**”. Danh từ này chỉ được dùng để diễn tả trong ngữ cảnh này khi không còn biết mượn danh từ khác xuất thế gian để giải thích tiến trình tâm và vật chất cấu tạo nên ‘cá thể’ sống này. Không nên hiểu lầm đó là một ‘linh hồn’ thường hằng nào đó đã chui vào bào thai để được tái sinh.

### III

## Thức Kết Nối Lại hay Thức Tái Sinh

Theo giáo lý về Duyên Khởi của Đức Phật, “thông qua tiến trình Trở Thành hay Nghiệp hữu (*kamma-bhava*), mà khởi sinh ra (duyên) sự Tái Sinh”. Để hiểu được vấn đề này một cách rõ ràng, chúng ta cần phải hiểu được rằng trong thực tại tuyệt đối, không có cái gọi là một ‘con người’ hay một ‘thực thể’ thường hằng nào đó, mà chỉ có tiến trình sinh lý vật lý hay danh sắc (*nama-rupa*). Ngay cả trong cuộc sống từ lúc khởi đầu cho đến khi chết, những quá trình danh-sắc luôn khởi sinh và mất đi, sinh diệt liên tục và liên tục.

Cái chết là sự diệt của **Thức cuối cùng** cùng lúc với sự tan rã của danh sắc (*nama-rupa*). Tái sinh **lập tức xảy ra**, khởi sinh một Thức mới, được gọi là Thức Kết Nối hay Thức Tái Sinh, cùng với phần danh-sắc (chỗ dựa) mới. Nó được gọi là Thức **kết nối lại** bởi vì nó nối liền sự sống mới và cũ. Sự khởi sinh Thức Tái Sinh do sự xúc tiến của Nghiệp cuối cùng trước khi chết. Nói cách khác, ***chính Nghiệp cuối cùng trước khi chết là duyên làm khởi sinh Thức tái sinh.***

Nếu Nghiệp là nghiệp lành và thiện, thì sự tái sinh sẽ diễn ra ở cuộc sống cõi sống hạnh phúc. Nếu Nghiệp là ác và bất thiện, thì sự tái sinh sẽ diễn ra ở một cuộc sống cõi sống đau khổ. Điều này chính là ý nghĩa khi Đức Phật nói:

***“Tất cả chúng sinh được sinh ra từ chính nghiệp của mình (kammayoni)”.***

◆ **Một điều rất quan trọng để chúng ta lưu tâm rằng:**

(a) Không có một ‘linh hồn’ nào rời khỏi thể xác và chui vào thể xác mới.

► Nếu không hiểu được điều này, thì một người rất khó chấp nhận nó và thường bị dẫn đến một kiểu tin là có sự di chuyển linh hồn hay hồn đi đâu thai vào thân xác khác, mà trong nhiều phần khác chúng ta gọi là: “**Quan điểm sai lầm về một linh hồn bất biến**” (thường kiến)

(b) Khi những sự tạo-tác cố-ý (Hành) hay Nghiệp thì do từ Vô-Minh và Dục-vọng mà tạo ra, chúng sinh chưa diệt sạch những ô-nhiễm này sẽ tiếp tục tích lũy Nghiệp hay mang nghiệp (Nghiệp hữu) và tiếp tục chịu tái sinh sau khi chết.

► Nếu không hiểu điều này, thì một người khó mà tin nó và thường bị dẫn đến kiểu tin là sự sống bị hủy diệt hoàn toàn sau khi chết. Đó là “**quan điểm sai lạc về sự diệt-vong: không còn/là gì sau khi chết**”, mà những nhà duy vật hiện đại còn đang chấp thủ. (đoạn kiến)



## IV

### Những Kiểu Chết

Sự chết có thể xảy ra vì một trong **4 nguyên nhân** sau đây:

(1) **Sự cạn hết nguồn lực** (duy trì) của **Nghiệp Tái Sinh ban đầu** của kiếp sống hiện tại.

*(Nghiệp Tái Sinh này tức là nghiệp ban đầu có từ lúc sinh kiếp sống này, làm khởi sinh sự sống hay tái sinh ra kiếp sống hiện tại. Không phải là cái Nghiệp Tái Sinh cho sự sống tiếp theo sau khi cái chết của kiếp này).* (ND)

(2) **Sự chấm hết chu kỳ sự sống**, sự chấm dứt ‘mạng sống’.

(3) **Sự xảy ra đồng thời của 2 nguyên nhân trên**, vừa hết nguồn lực (duy trì) Nghiệp Tái Sinh và cũng vừa đến lúc kết thúc chu kỳ hay ‘vòng đời’ sự sống.

(4) Tác động của một Nghiệp **mạnh hơn**, bất ngờ cắt đứt nguồn lực của Thức Tái Sinh trước khi thời hạn kết thúc chu kỳ ‘vòng đời’ sự sống. Dân gian hay gọi là chết “bất đắc kỳ tử”, tức chưa hết chu kỳ hay thọ mạng đã bị chết, thường là do **ngiệp nặng** hội đủ duyên.

Ba kiểu chết đầu tiên gọi là **Chết đúng lúc** hay **Chết đúng thời mạng**. Kiểu chết cuối cùng là **Chết không đúng lúc**, hay **Chết không đúng thời mạng**.

Ví dụ như một ngọn lửa đèn dầu bị tắt là do một trong 4 trường hợp sau đây:

- (1) Tim hết,
- (2) Dầu cạn hết,
- (3) Vừa dầu cạn vừa tim hết,
- (4) Lý do hay tác nhân khác, tác nhân ngoại vi ví dụ như một ngọn gió mạnh thổi tắt.

Tương tự vậy, cái chết của chúng sinh cũng có thể do một trong 04 lý do miêu tả ở trên.

## V

### Những Đối Tượng Hiện Diện Trong Tâm Trước Lúc Chết

Một người sắp chết thì sẽ đối diện với *một Nghiệp* (*kamma*), *một Biểu hiện Nghiệp* hay *Nghiệp tướng* (*kamma nimitta*), hoặc *Biểu hiện cảnh giới tái sinh* (*gati nimitta*).

Nghiệp ở đây là hành động, là nghiệp của người chết, dù đó là nghiệp tốt hay xấu.

— Nghiệp mạnh nhất như định nghĩa trước đây chính là **Nghiệp Nặng**. Nếu Nghiệp Nặng này không có, thì người sắp chết có thể hồi tưởng hay khởi “niệm” những nghiệp khác ngay trước ‘công’ chết, đó được gọi là **Nghiệp Cận Tử** hay **Cận Tử Nghiệp**.

— Nếu những Cận Tử Nghiệp này cũng không có, thì **Nghiệp Thói Quen** hay **Nghiệp quán tính** sẽ hiện diện đến người sắp chết, đó là những hành-động hay làm, những thói-quen thường xuyên làm trong cuộc sống của người đó, chẳng hạn như nghiệp (thói quen) gian cấp, đối với người sắp chết là một kẻ gian cấp; hay nghiệp (thói quen) chăm sóc người bệnh yếu trong trường hợp người sắp chết là một người ngành y tế...

Nhưng nếu cũng không có những loại **Nghiệp Thói Quen** cũng như các Nghiệp nặng hay nhẹ khác, thì những **Nghiệp Dự Trữ**, còn mang từ nhiều (hay vô số) kiếp sống trước, hay được gọi là **Nghiệp Tích Lũy** sẽ trở thành đối tượng của dòng ý-nghĩ hay Thức ngay lúc chết.

Trong số những hành-động cần làm, thì những Phật tử tại gia thường được chỉ dạy phải nên làm trước lúc chết nên thực hiện 10 Việc Làm Công Đức, bao gồm:

(1) Tụng niệm về Tam Bảo một cách thành tâm.

(2) Tụng niệm về Năm Giới một cách thành tâm.

(3) Hồi tưởng lại một chuyến hành hương về xứ Phật, đã đến những Phật tích thánh tích đã làm tăng trưởng lòng tin và lòng thành kính đối với Đức Phật, Pháp, Tăng.

(4) Hồi tưởng lại những chuyến đến thăm viếng chùa chiền tu viện (để được các Tăng Ni chỉ dạy Giáo Pháp trực tiếp hoặc trong các đạo tràng).

(5) Mở băng đĩa lắng nghe lại những bài giáo Pháp hoặc nghe Tăng Ni tụng niệm;

(6) Tưởng niệm về Công Đức của Đức Phật, của Giáo Pháp, và của Tăng Đoàn.

(7) Tưởng niệm những việc làm Công Đức.

(8) Tưởng niệm lòng Độ Lượng, lòng Khoan Dung, sự Buông Bỏ mọi ý nghĩ sân (giận, ghét, thù) và tham (tiền bạc, của cải, vinh danh).

(9) Thiền quán về lòng Từ Bi.

(10) Thiền quán Tứ Niệm Xứ.

Những hành-động tốt lành như vậy sẽ tạo điều-kiện (trợ duyên) đắc lực làm khởi sinh những trạng thái Tâm thiện lành để quyết định cái (tiến trình) Nghiệp cuối cùng trước khi chết và dẫn dắt tái sinh đến cảnh giới nhiều phúc lành, lành nhiều dữ ít.

► Cái chết đến bất kỳ lúc nào, mỗi người nên làm những nghiệp tốt, chuẩn bị một tinh thần lành thiện, để đến lúc đi xa hành trang chứa nhiều Thức tốt lành để vượt qua những cuộc hành trình dài, thăm thẳm, vô định trong những kiếp tương lai. Một cuộc chia ly như mãi mãi.

(a) **Biểu Hiện Nghiệp** (*Kamma Nimitta*)

Là tâm ảnh, tâm cảnh, âm thanh, mùi hương, mùi vị, xúc chạm hay ý tưởng một người thu nhận được vào lúc “kết” nghiệp. Chẳng hạn đó là những con dao trong trường hợp người sắp chết là một người giết mổ hay bán thịt; là những bệnh nhân trong trường hợp người sắp chết là bác sĩ; là một biểu hiện hay biểu tượng để thành kính như hình tượng Phật, *Cây Bồ-Đề* hay là một ký ức hạnh phúc trong một chuyến đi hành hương ở Ấn Độ của người sắp chết... trong những trường hợp người sắp chết là một Phật tử kính đạo ... vân vân...

(b) **Biểu Hiện Cảnh giới Tái sinh** (*Gati Nimitta*)

Là những dấu hiệu, biểu hiện về một nơi nào đó mà sự tái sinh đang có khuynh hướng xảy ra ở đó; hoặc là biểu hiện một sự kiện xảy ra có một không hai, chấn động, không bao giờ quên được trong đời của một người sắp chết điều đó sẽ chi phối và dẫn đến cõi tái sinh nào đó.

Nếu những dấu hiệu chỉ dẫn về sự tái sinh, như nói trên, là xấu, là dữ, nhưng người sắp chết có thể chuyển thành lành tốt **bằng** (cách thay thế) những ý-nghĩ trước lúc chết, như vậy những suy-nghĩ thiện lành bây giờ sẽ đóng vai trò như nghiệp **Cận Tử Nghiệp** và tác động thành loại **Nghiệp Tái Sinh** để

làm duyên lành (điều kiện tốt) cho Tái Sinh về nẻo sống tốt lành hơn.

Những biểu hiện hay biểu tượng về ‘nơi đến’ hay ‘vận mệnh’ của một người lúc sắp chết có thể là những ngọn lửa địa ngục, hay những vùng núi non, hay cảnh trong dạ con trong bụng mẹ, thiên cung trên cõi trời... vân vân...

## VI

### Năm Viễn Cảnh Của Một Người Sắp Chết

Theo đại trưởng lão tiến sĩ Rastrapal Mahathera, có năm (5) viễn cảnh của một người đang chết thường là:

(1) **Lửa địa ngục**, thường đối với những người thường bị sinh về cảnh giới địa ngục.

(2) **Thú vật và rừng núi**, thường đối với những người bị tái sinh thành súc sanh.

(3) **Màn tối**, thường đối với những người tái sinh thành ngựa quỷ (hay ‘hồn ma’).

(4) Những **cha, mẹ và người thân quyến thuộc đã qua đời**, thường đối với những người được tái sinh làm người.

(5) **Thiên cung, cảnh trời**, nhà cửa hay xe ngựa trên cõi trời, thường đối với những người được sinh về cõi trời để hưởng phúc.

Chuyện kể bên Tàu về một người sắp chết nói rằng người nghe được tiếng dây xích hoặc thấy viễn cảnh những hộ vệ của Vua Yama (Diêm Ma Vương) với đầu trâu mặt ngựa góm ghiếc mang xiềng xích đến để lôi người ấy về địa ngục để phân xử. Chắc hẳn ông ta là một người đã làm nhiều Nghiệp Ác.

**Biểu hiện về nơi tái sinh (Gati-nimitta)** luôn luôn là những biểu hiện, những dấu hiệu vật chất được hiện lên ở “Cửa Tâm” như là một giấc mơ vậy.

Về mặt tâm lý học, những giai đoạn hay viễn cảnh này của Tâm có thể được gọi là **ảo ảnh (illusion), ảo tưởng**

(*hallucination*), hay **ảo giác** đánh lừa (*delusion*). Vì vậy, có những người có Tâm *minh mẫn* và *không bị hoang mang* vào *lúc sắp chết* thì có thể trong tâm họ không hiện hay thấy biểu hiện gì về một viễn cảnh của nơi sắp tái sinh về.

Quý vị muốn tìm hiểu thêm về những viễn cảnh khi sắp chết, nên tìm đọc quyển sách của đại trưởng lão Rastrapal Mahathera (**Sách & Tài Liệu Tham Khảo**, Số 3), trong đó tác giả đã kể lại kinh nghiệm cá nhân của một cư sĩ trong lúc hấp hối thấy được nhiều viễn cảnh trên, và những cách thức vị trưởng lão đã giúp làm dịu những nỗi sợ của người hấp hối để dẫn đến trạng thái tâm có thể dẫn đến tái sinh vào một cõi tốt lành.



## VII

### Thức Hấp Hối, Thức Lúc Đang Chết

Thử lấy đối tượng là một hành-động, một nghiệp (*kamma*) hoặc là một Biểu Hiện của Nghiệp (*kamma nimitta*) hoặc là Biểu Hiện của Nơi Sẽ Tái Sinh (*gati nimitta*), thì Thức chạy dọc theo một tiến trình của nó, thậm chí ngay cả khi cái chết xảy ra trong một tức thì, trong một cái ‘tích-chưa-đến-tắc’.

Theo “Vi Diệu Pháp” (*Abhidhamma*), một tiến trình tư duy ý nghĩ bình thường chạy trong 17 “khoảng-khắc-ý-nghi” hay còn gọi là 17 sát-na tâm (*citta*), trong đó tiến trình *Javana*<sup>1</sup> kéo dài 7 sát-na tâm. Giai đoạn *Javana* này là quan trọng nhất, đứng về mặt đạo đức, cho việc tái sinh của một người! Đến giai đoạn tâm lý này những gì xấu hay tốt, lành hay dữ, thì thật sự đã làm xong rồi: Nghiệp đã được thi hành!

Những luận sư nói rằng trong một giai đoạn, khoảng khắc ngắn ngủi này, giống như ánh chớp của một tia chớp bằng tốc độ ánh sáng, vẫn có *hàng tỷ sát-na Tâm* (*citta*). Trong tiến trình tư duy trước khi chết, thì tiến trình *Javana* là rất yếu ớt và chỉ chạy trong vòng 5 sát-na Tâm. Nhưng tiến trình *Javana* này lại là quan trọng nhất vì nó quyết định Nghiệp Sản Sinh

---

<sup>1</sup> Từ này đã từng được dịch là “sát-na thúc đẩy” hoặc “sát-na tốc hành” (theo dịch giả Nguyễn Văn Ngân dịch “Đạo Vô Ngại Giải”).

Cũng như C. A. F. Rhys Davids, nhà sư Bhikkhu Bodhi đề nghị để nguyên chữ “*javana*” không dịch. Đây là một thuật ngữ thuộc *Vi Diệu Pháp Tạng*.

Có thể tìm đọc về đề tài này trong quyển *Cẩm Nang Vi Diệu Pháp Tạng* (*A Comprehensive Manual of Abhidhamma*) của Bhikkhu Bodhi, Nxb BPS, [Kandy 1993] đoạn (12) trang 124, chú thích 8, 9 trang 372, trang 389. Chữ ‘tiến trình’ (*vīthi*: nã ‘lộ trình’) được dịch theo Bhikkhu Bodhi, sđd, đ. 4 trang 151). Dịch giả Nguyễn Văn Ngân dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt “Đạo Vô Ngại Giải”).

(*reproductive kamma*) cho kiếp sống tiếp theo. Sau đó thì **Thức Đăng Nhập** (*registering consciousness*) sẽ nhận diện đối-tượng có thể theo hoặc không theo. Cuối cùng, **Thức Cuối Cùng** hay **Thức Tử Mạng** (*cuti-citta*) là tâm thức **cuối cùng** được biết đến của kiếp sống hiện tại (trước khi tái sinh qua kiếp sống tiếp theo).

“Ngay khi chết, **Thức Cuối Cùng** (Thức tử mạng) biến mất, làm điều-kiện làm khởi sinh cho một Thức mới xuất hiện, đó là **Thức Tái Sinh** (*patisandhi*) trong một thể xác hay một dạng sinh hài mới. Rồi đến lượt Thức mới này (Thức Tái Sinh) cũng lập tức biến mất, liên tục, liên tục, như một dòng chảy không gián đoạn, như dòng sông vậy, (liên tục chảy, nhưng đó là những giọt nước mới (*Thức mới*) liên tục đến rồi chảy qua, chứ không có một giọt nước nào đến rồi đứng yên không chảy đi –ND). Dòng chảy mới của sự sống này mang theo tất cả kinh nghiệm của quá khứ. Dòng chảy mới hay sự sống mới này **không phải tuyệt đối giống hệt trong quá khứ**, vì sự sống trong quá khứ bao gồm những thành phần cấu tạo khác, **mà cũng không hoàn toàn khác nhau**, mà chỉ có chung một dòng Nghiệp lực.

Sự biến điệu, sự gián đoạn, hay chuyển đổi giữa các Thức trong dòng chảy này là cực kỳ ‘chớp nhoáng’ nhanh hơn điện chớp mà ta thường gọi là một sát-na Tâm hay sát-na Thức, một khoảng khắc thời gian cực nhỏ, không có chỗ cho bất cứ cái gì xen vào giữa.

— Bạn có thể hình dung thời gian giữa khi 2 điểm sát nhau trên một bánh xe đang quay nhanh tiếp xúc mặt đất vậy, theo lý thuyết vật lý học. Mặc dù điều đó là cực kỳ “dài” hơn cái khoảng cách của tiến trình tâm của 2 Thức sinh diệt, nhưng chúng ta còn không hình dung ra được có bất cứ đơn

vị thời gian hay hiện tượng nào có thể xảy ra giữa 2 đời tiếp xúc đó. (ND).

Đó được gọi là trạng thái chuyển tiếp hay trung gian hay còn gọi là trung hữu (*antara-bhava*). Theo bộ “**Những Điểm Đặc Biệt**” (*Kathavatthu*) của Vi Diệu Pháp Tạng, có một số trường phái Phật giáo, ví dụ như Pubbaseliya (Đông Sơn Trụ Bộ) và Sammatiya (Chánh Lượng Bộ), thì cho rằng có một giai đoạn tạm thời để chờ thọ thai (đầu thai lại, *TA: re-conception*) mất một tuần hay nhiều hơn. Lập luận ngược lại thì dựa vào lời tuyên thuyết của Đức Phật là chỉ có 3 giai đoạn để “Trở Thành” (tức là giai đoạn Trở thành, hiện thành hay còn gọi là Hữu (*bhava*) trong vòng Duyên Khởi) – đó là Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới. Cho nên, những người theo Phật giáo không tin rằng có ‘linh hồn’ của một người chết chiếm chỗ trong giai đoạn chuyển tiếp nào đó đến khi tìm thấy được một nơi thích hợp hay tử cung để đầu thai vào. **Sự Tái Sinh diễn ra ngay lập tức** và không có sự khác biệt nhau về mặt thời gian dù ‘người đó’ tái sinh về cảnh giới phúc lành trên trời hay cõi người. Cái thật sự thúc đẩy duyên sinh cho sự Tái Sinh không phải là Thức Tử Mạng (*cuti-citta*), nhưng chính là tiến trình tâm thức *Javana* như đã diễn tả ở trên. Nếu tiến trình *Javana* là tốt lành, thì tái sinh sẽ diễn ra ở một cảnh giới phúc lành; nhưng nếu nó không tốt không lành, thì tái sinh sẽ diễn ra ở một cảnh giới xấu, nhiều đau khổ, đày đọa.

► Sau khi hiểu được điều này và hiểu được sự thật là cái chết có thể đến bất cứ lúc nào trong đời, thì chúng ta luôn luôn chú tâm và thực hành nhiều điều tốt lành và khéo léo để có thể đối diện với lúc lâm chung trước khi quá muộn màng.

## VIII

### Những Kiểu Sinh

Có bốn (4) kiểu sinh (tái sinh), đó là:

(1) **Sinh từ trứng** (noãn sinh), như chim, bò sát và cá.

(2) **Sinh từ dạ con** (thai sinh), như người, động vật có vú và một số địa thần trên trái đất.

(3) **Sinh từ độ ẩm, nơi ẩm ướt** (thấp sinh), như một số loài côn trùng lấy độ ẩm, nơi ẩm ướt làm sinh sôi.

(4) **Sinh do tự phát** (tự nhiên sinh), đó là những chúng sinh ‘khuất mắt’, mắt thường của người không thể nhìn thấy được. Do duyên từ nghiệp trong quá khứ, họ xuất hiện bất ngờ, không tùy thuộc vào cha, mẹ gì cả. Trời Phạm Thiên (*Brahmas*), thiên thần (*devas*), ngựa quỷ (*petas*), quỷ thần hay A-tu-la (*asuras*) và những chúng sinh trong địa ngục đều thuộc nhóm này

Có chín (9) **nhóm vật chất** (sắc uẩn) được tạo ra bởi Nghiệp, đó là:

- (a) Căn hay chỗ dựa của Thức,
- (b) Nguồn gốc căn bản của sự sống,
- (c) Giống đực
- (d) Giống cái
- (e) Năm cơ-sở thuộc thân là mắt, tai, mũi, lưỡi và thân.

Chín (9) nhóm vật chất này phát triển đầy đủ trong những loài chúng sinh thuộc nhóm **tự nhiên sinh**. Vì thế, loài chúng sinh tự nhiên hay sinh tự phát không cần có cha mẹ để dễ cung cấp nhanh lớp vật chất hay những tế bào cho sự tái sinh của chúng sinh đó.

## IX

### Bốn Cảnh Giới

Có dạng bốn (4) cảnh giới hiện-hữu (tái sinh) của chúng sinh là:

- (1) **Cảnh Dục-Giới nhiều Đau Khổ** (*apaya/kamaduggati bhumi*)
- (2) **Cảnh Dục-Giới nhiều Phức Lành** (*kamasugati bhumi*).
- (3) **Cảnh Sắc-Giới** (*rupa bhumi*).
- (4) **Cảnh Vô-Sắc Giới** (*arupa bhumi*).

(1) Trong cảnh **Dục-Giới nhiều Đau khổ**, có 4 cõi, đó là:

Địa ngục (*niraya*),  
Súc sinh,  
Ngạ quỷ (*peta*), và  
Quỷ thần A-tu-la (*asura*).

Sự tái sinh vào những cảnh giới này là do **Nghiệp tái sinh không lành** (Nghiệp dữ, bất thiện) đóng vai trò quyết định ngay lúc chết.

(2) Trong cảnh **Dục-Giới nhiều Phức lành**, có 7 cõi: bao gồm 01 cõi Người và 06 cõi Trời, thì sự tái sinh vào cõi người, cõi thiên thần, hay cõi trời là do tác động của **nghiệp tái sinh đại thiện** (cao hơn).

Tuy nhiên, nếu cũng tái sinh làm người nhưng mà lại bị câm, điếc, đui, què, tật nguyền; hoặc tái sinh thành thần mà thành quỷ thần a-tu-la nóng giận đau khổ thuộc hạ giới của

Tứ Đại Thiên Vương, thì những sự tái sinh đó là do tác động thúc đẩy của **Nghiệp tái sinh tiểu thiện** (thấp hơn). ■ (Coi thêm Chương XI, Những loại Nghiệp Thiện).

(3) Trong cảnh **Sắc-Giới** (*rupa bhumi*) : có **16** cõi của những vị trời Phạm Thiên (**Brahma**), sự tái sinh trong những cảnh giới này là nhờ vào sự chứng đắc một trong các tầng thiền định sắc-giới (*rupa jhana*) của một người.

(4) Trong cảnh **Vô-Sắc Giới** (*arupa bhumi*): có **4** cõi của những vị trời Phạm Thiên, sự tái sinh trong những cõi này là nhờ vào sự chứng đắc một trong những tầng chứng đắc vô-sắc giới (*arupa jhana*) của một người.

◆ Tóm lại, **4 Cảnh Giới Tái Sinh chính** thì gồm có **31 cõi hiện-hữu**. Toàn bộ các cõi hiện-hữu này sẽ được trình bày một cách chi tiết ở trong Chương tiếp theo.

## X

### Sách & Tài Liệu Tham Khảo

- (1) “*The Buddhist Doctrine of Kamma and Rebirth*” (**Học Thuyết Phật giáo về Nghiệp và Tái Sinh**), tác giả Đại trưởng lão Narada Maha Thera.(
- (2) “*A discourse on Paticca Samuppada*” (**Bài Thuyết Giảng về Lý Duyên Khởi**), tác giả Thiền Sư Mahasi Sayadaw, Miến Điện.
- (3) “*Five Visions of a Dying Man*” (**Năm Viễn Cảnh của Người Sắp Chết**), tác giả Đại trưởng lão Rastrapal Mahathera, Nxb. Bodhi Leaves, No. 150, ấn bản năm 2000 của Hội Ấn Hành Phật Giáo (Buddhist Publication Society), Kandy, Sri Lanka.
- (4) “*Points of Controversy*” – (**Bản Dịch “Những Điểm Dị Biệt” – “Katha-Vatthu”**) của Shwe Zan Aung và bà Rhys Davids. Xuất bản bởi Hội Kinh Điển Pali (PTS), London, 1979.